

Số: 47/2017/HSST
Ngày: 06 – 7 - 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƠN THÀNH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Thanh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Việt Thành
2. Ông Phạm Xuân Đỉnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Thanh Phương – Thư ký Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Đức Sách – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 7 năm 2017 tại Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 50/2017/HSST ngày 16 tháng 6 năm 2017, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2017/HSST-QĐ ngày 26/6/2017 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN T, sinh năm 1998 tại Bình Phước; tên gọi khác: Đen; nơi cư trú: tổ A, ấp B, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Văn T và bà Sơn Thị S; tiền án, tiền sự: không; bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Sơn H, sinh năm 1991; nơi cư trú: tổ 6, ấp 1, xã Minh Thành, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 13 giờ ngày 17/01/2017, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave màu xanh biển kiểm soát 93V1-8404 đến nhà anh Sơn H chơi. Khi đến nhà anh H thì anh H đang nằm ngủ trên võng tại phòng khách. T gọi anh H dậy nhưng do anh H say rượu ngủ không biết gì nên T nảy sinh ý định lấy trộm điện thoại SAMSUNG Galaxy J5 của anh H đang để trên bụng. T dùng tay phải lấy trộm điện thoại của anh H rồi tắt nguồn và bỏ vào túi quần. Sau đó T đi chơi tầm 30 phút rồi về nhà cất giấu điện thoại. Khoảng một tuần sau, T đưa máy đi cài lại chương trình và sử dụng thì anh H nghi ngờ T lấy nên đã báo công an.

Kết luận định giá tài sản 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG Galaxy J5 trị giá là 2.400.000 đồng.

Bản cáo trạng số 60/Ctr-VKS ngày 15/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản” và áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 06 đến 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý về tội danh, điều luật mà đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị áp dụng với bị cáo và không có ý kiến gì khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức hành vi của mình sai trái và rất hối hận nên kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người bị hại Sơn H có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét thấy sự vắng mặt của người bị hại không ảnh hưởng đến việc xét xử hành vi phạm tội của bị cáo, lời khai của người bị hại đã được thể hiện đầy đủ trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận: Ngày 17/01/2017, Nguyễn Văn T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG Galaxy J5 có giá trị là 2.400.000 đồng của anh Sơn H. Do đó, bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, bị cáo đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Bị cáo không có tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo có nhân thân tốt thể hiện việc bị cáo không có tiền án, tiền sự. Tài sản đã được thu hồi trả lại cho người bị hại và bị hại cũng có đơn bãi nại cho bị cáo. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính của gia đình. Do đó, cần

cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên chỉ cần áp dụng biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện đối với bị cáo là phù hợp.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước là có căn cứ, phù hợp với nhận định của hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 138 Bộ luật Hình sự quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng*”, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động chính của gia đình, điều kiện kinh tế còn khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: tài sản đã được thu hồi và trả lại cho người bị hại anh Sơn H. Anh H không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn T** phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 60 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn T 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án.**

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Minh Thành, huyện Chơn thành, tỉnh Bình Phước giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về án phí: Áp dụng khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước
- VKSND huyện Chơn Thành;
- CCTHADS huyện Chơn Thành;
- CA huyện Chơn Thành;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thanh Thảo

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước
- VKSND huyện Chơn Thành;
- CCTHADS huyện Chơn Thành;
- CA huyện Chơn Thành;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thanh Thảo